

Số: 05 /2018/NQ-HĐND

Bến Tre, ngày 06 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ kinh phí đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố để thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Bến Tre

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE
KHOÁ IX - KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”;

Xét Tờ trình số 2583/TTr-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xin ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ kinh phí đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố để thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách, Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ kinh phí đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường, thị trấn (cấp xã) và Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố để thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

b) Kinh phí thực hiện các phong trào, cuộc vận động ở cơ sở, khu dân cư (bao gồm cả thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”) được lồng ghép với kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” (sau đây gọi tắt là Cuộc vận động).

2. Đối tượng áp dụng:

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã;

b) Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố;

c) Ủy ban nhân dân các cấp.

Điều 2. Mức hỗ trợ kinh phí đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã

1. Hỗ trợ kinh phí đảm bảo thực hiện Cuộc vận động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã là: 20.000.000 đồng/xã/năm.

2. Đối với các xã thuộc vùng khó khăn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; địa bàn xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016-2020 là: 25.000.000 đồng/xã/năm.

Điều 3. Mức hỗ trợ kinh phí đối với Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố

1. Ấp, khu phố có quy mô dân số dưới 700 hộ dân: 5.000.000 đồng/ấp, khu phố/năm.

2. Ấp, khu phố có quy mô dân số cứ tăng thêm 200 hộ dân thì được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/ấp, khu phố/năm so với định mức quy định tại Khoản 1 Điều này. Mức hỗ trợ tăng thêm không quá 3.000.000 đồng/ấp, khu phố/năm.

3. Đối với các ấp của các xã thuộc vùng khó khăn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; địa bàn xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020: Ngoài mức hỗ trợ theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này thì được bố trí thêm 1.000.000 đồng/ấp, khu phố/năm.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí cho thực hiện Cuộc vận động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ấp, khu phố và được bố trí trong dự toán ngân sách chi thường xuyên của Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Kinh phí huy động từ nguồn tự nguyện đóng góp của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình theo hình thức xã hội hóa và nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật (nếu có) thực hiện theo nguyên tắc cấp nào vận động cấp đó quản lý, đảm bảo sử dụng đúng mục đích, công khai, dân chủ, minh bạch theo đúng quy định hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Các nội dung khác liên quan đến kinh phí đảm bảo thực hiện Cuộc vận động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ấp,

khu phố không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

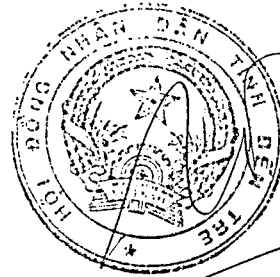
4. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre Khóa IX - Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 16 tháng 7 năm 2018./.

Nơi nhận:

- UB thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Bến Tre;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. HĐND tỉnh (1b);
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQ các huyện, thành phố;
- UBMTTQ xã, phường, thị trấn;
- Đài PT-TH Bến Tre, Báo Đồng Khởi;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh, Trung tâm TTĐT;
- Phòng TH-VP.HĐND tỉnh (7b);
- Lưu: VT, MN.v

CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)

Võ Thành Hạo

